

Số: 127/2022/QĐST-HNGĐ

Chiêm Hoá, ngày 30 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 199/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2022 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Vũ Thị T, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn T2, xã T3, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

- **Bị đơn:** Anh Quan Văn T1, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn T2, xã T3, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị T và anh Quan Văn T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị Vũ Thị T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Quan Văn T4, sinh ngày 02/02/2005 và Quan Thị Như Y, sinh ngày 21/8/2006. Anh Quan Văn T1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

Sau khi ly hôn anh Quan Văn T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì

người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Vũ Thị T và anh Quan Văn T1 đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vũ Thị T có nghĩa vụ chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số: 0005392, ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Trả lại cho chị Vũ Thị T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Quan Văn T1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện C;
- UBND xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương (nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện C;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đào Thị Bích Ngọc